TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 155/2025/DS-ST
Ngày: 22 – 8 – 2025
V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Như.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đoàn Thị Sim.

Ông Trần Hoàng Giang.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Cà Mau.

Ngày 22 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 374/2025/TLST-DS ngày 25 tháng 6 năm 2025 về việc: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2025/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Chí T, sinh năm 1961 (Có mặt).

Bà Kiều Mỹ H, sinh năm 1961 (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã N, huyện P, tỉnh Cà Mau (nay là ấp T, xã C, tỉnh Cà Mau).

- *Bị đơn:* Ông Trương Hoàng V (Vắng mặt).

Bà Phạm Thị Kim L (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp C, xã N, huyện P, tỉnh Cà Mau (nay là ấp C, xã C, tỉnh Cà Mau).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 22/6/2025 nguyên đơn ông Nguyễn Chí T và bà Kiều Mỹ H trình bày: Vào ngày 24/9/2002 âm lịch vợ chồng cho ông V và bà L vay 32 chỉ vàng 24K, thời hạn thanh toán 08 tháng. Quá trình vay ông V và bà L đã trả nhiều lần tổng cộng 07 chỉ 05 phân vàng 24K. Nay yêu cầu ông V và bà L trả 24 chỉ 05 phân vàng 24K, không yêu cầu gì thêm.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Trương Hoàng V và bà Phạm Thị Kim L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do và không cung cấp tài liệu, chứng cứ hay ý kiến đối với nội dung khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Chí T và bà Kiều Mỹ H khởi kiện ông Trương Hoàng V và bà Phạm Thị Kim L trả số vàng còn nợ nên đây là vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn ông Trương Hoàng V và bà Phạm Thị Kim L cư trú ấp C, xã C, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn ông Trương Hoàng V và bà Phạm Thị Kim L đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đương sự nêu trên.

[2] Xét về nội dung tranh chấp: Ông T và bà H yêu cầu ông V và bà L thanh toán 24 chỉ 05 phân vàng 24K. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện, ông T và bà H cung cấp "Giấy biên nhận ngày 24/9/2002 âl" có ông V ký xác nhận với nội dung ông V vay của ông T 32 chỉ vàng 24K. Ông T và bà H xác định ông V và bà L đã thanh toán 07 chỉ 05 phân vàng 24K. Quá trình Tòa án giải quyết vụ án ông V và bà L không có ý kiến phản đối với yêu cầu khởi kiện và chứng cứ do ông T và bà H cung cấp. Do đó, có căn cứ xác định việc ông V vay vàng của ông T và bà H là thực tế có xảy ra. Bà L là vợ ông V nên phải có trách nhiệm thanh toán nợ trong thời kỳ hôn nhân. Xét thấy, từ khi vay đến nay ông V và bà L không thanh toán nợ là ảnh hưởng đến quyền lợi của ông T và bà H. Do đó, ông T và bà H khởi kiện yêu cầu ông V và bà L thanh toán 24 chỉ 05 phân vàng 24K là có căn cứ.

Từ những nhận định và phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông T và bà H, buộc ông V và bà L thanh toán cho ông T và bà H 24 chỉ 05 phân vàng 24K đồng là có căn cứ.

[3] Giá vàng 22/8/2025 là 10.880 đồng/chỉ x 24 chỉ 05 phân = 266.560.000 đồng.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông T và bà H được chấp nhận nên ông V và bà L phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 217; Điều 218; điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 273, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự.

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Chí T và bà Kiều Mỹ H.

Buộc ông Trương Hoàng V và bà Phạm Thị Kim L thanh toán cho ông Nguyễn Chí T và bà Kiều Mỹ H 24 chỉ 05 phân (hai mươi bốn chỉ năm phân) vàng 24K.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

- Ông Trương Hoàng V và bà Phạm Thị Kim L phải chịu số tiền 13.328.000 đồng.

- Ông Nguyễn Chí T và bà Kiều Mỹ H là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp tạm ứng án phí nên không đặt ra xem xét.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Khu vực 3 – Cà Mau;
- Phòng THADS Khu vực 3 – Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Như